



CÔNG TY CP - TỔNG CÔNG TY NƯỚC - MÔI TRƯỜNG BÌNH DƯƠNG
TRUNG TÂM QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NƯỚC
Địa chỉ: Số 138 - Đường Lý Tự Trọng - Phường Phú Thọ - Tp. TDM - Tỉnh Bình Dương
ĐT TTQLCLN: 0274.3883522 - Fax: 0274.3883522
Website: www.biwase.com.vn Email: ptnctnmtbd@gmail.com.



KẾT QUẢ GIÁM SÁT CHẤT LƯỢNG NƯỚC SẠCH HÀNG NGÀY TẠI CÁC CHI NHÁNH

Ngày	Tên Chi nhánh		Thông số		
			pH	Độ đục	Clo dư
23/06/2025	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,89 – 7,05	0,01	0,37 – 0,52
		Dĩ An 2	6,77 – 6,83	0,10 – 0,12	0,67 – 0,71
	CNCN Khu Liên Hợp		6,97 – 7,29	0,15 – 0,19	0,43 – 0,53
	CNCN Nam Tân Uyên		6,95 – 7,25	0,20	0,41 – 0,60
	CNCN Thủ Dầu Một		6,85 – 6,94	0,11 – 0,48	0,51 – 0,83
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,34 – 7,42	0,48 – 0,60	1,01 – 1,13
24/06/2025	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,98 – 7,06	0,01	0,40 – 0,47
		Dĩ An 2	6,80 – 6,91	0,10 – 0,12	0,65 – 0,71
	CNCN Khu Liên Hợp		7,02 – 7,31	0,15 – 0,19	0,43 – 0,51
	CNCN Nam Tân Uyên		7,13 – 7,27	0,20	0,43 – 0,54
	CNCN Thủ Dầu Một		6,94 – 7,01	0,17 – 0,28	0,67 – 0,75
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,30 – 7,36	0,51 – 0,58	1,06 – 1,15
25/06/2025	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,95 – 7,03	0,01	0,36 – 0,44
		Dĩ An 2	6,89 – 6,91	0,10	0,63 – 0,65
	CNCN Khu Liên Hợp		6,97 – 7,35	0,15 – 0,19	0,39 – 0,46
	CNCN Nam Tân Uyên		7,18 – 7,28	0,20	0,35 – 0,55
	CNCN Thủ Dầu Một		6,93 – 6,97	0,16 – 0,39	0,56 – 0,76
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,39 – 7,43	0,48 – 0,55	0,98 – 1,06

Ngày	Tên Chi nhánh		Thông số		
			pH	Độ đục	Clo dư
26/06/2025	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,95 – 7,03	0,01	0,43 – 0,46
		Dĩ An 2	6,87 – 6,89	0,10 – 0,12	0,63 – 0,76
	CNCN Khu Liên Hợp		6,96 – 7,36	0,15 – 0,19	0,45 – 0,57
	CNCN Nam Tân Uyên		7,12 – 7,29	0,20	0,46 – 0,65
	CNCN Thủ Dầu Một		6,84 – 6,90	0,19 – 0,25	0,50 – 0,53
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,30 – 7,38	0,62 – 0,85	1,24 – 1,30
27/06/2025	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,91 – 7,01	0,01	0,41 – 0,47
		Dĩ An 2	6,86 – 6,87	0,12	0,76 – 0,81
	CNCN Khu Liên Hợp		6,94 – 7,37	0,15 – 0,19	0,45 – 0,58
	CNCN Nam Tân Uyên		7,17 – 7,28	0,20	0,40 – 0,52
	CNCN Thủ Dầu Một		6,95 – 6,98	0,15 – 0,21	0,61 – 0,65
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,35 – 7,40	0,50 – 0,58	1,02 – 1,14
28/06/2025	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,97 – 7,06	0,01	0,42 – 0,45
		Dĩ An 2	6,81 – 6,86	0,12	0,71 – 0,81
	CNCN Khu Liên Hợp		6,93 – 7,41	0,15 – 0,19	0,45 – 0,52
	CNCN Nam Tân Uyên		7,16 – 7,27	0,20	0,46 – 0,63
	CNCN Thủ Dầu Một		6,91 – 6,95	0,37 – 0,40	0,54 – 0,68
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,38 – 7,45	0,32 – 0,49	0,92 – 1,08